| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN MÔ**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 31 - 8 - 2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ký
2. Bà Trần Thị Vân

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Kim Hạnh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST - HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37 /2021/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Trịnh Văn D,** sinh năm 1991, tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Nam Thạch, xã Y Tr, huyện Y Đ, tỉnh Th H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn D (đã chết) và bà Trịnh Thị T; Vợ con chưa có; Tiền án: Tại bản án số 167 ngày 18/07/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 20/09/2011 D chấp hành nộp xong tiền án phí; Tại bản án số 06 ngày 25/04/2012 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 48 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản và Trộm cắp tài sản" ngày 18/07/2012 D chấp hành nộp xong án phí đến ngày 11/08/2015, D chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 59 ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 20/12/2016 D chấp hành nộp xong án phí, đến ngày 11/07/2017 D chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 67 ngày 11/07/2018 của TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 14/02/2019 D chấp hành nộp xong án phí, đến ngày 24/07/2020 D chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự. Không. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 06/04/2021.

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, bị cáo có mặt.

2. Bị cáo: **Trương Ngọc H,** sinh năm 1991; Nơi cư trú Thôn T Ph, xã Yên Ph, huyện Y Đ, tỉnh Th H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Công C ( đã chết) và bà Lê Thị H; Vợ con chưa có; Tiền án: Tại bản án số 22/2010/HSST ngày 27/10/2010 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 18/01/2011 H chấp hành nộp xong tiền án phí;Tại bản án số 39 ngày 30/09/2011 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tịch thu NSNN số tiền 400.000 đồng; Cộng với 18 tháng tù của bản án số 22/2010/HSST ngày 27/10/2010 của TAND huyện Yên Định, ngày 31/12/2011 H chấp hành nộp xong án phí và tiền tịch thu sung Ngân sách Nhà Nước; Tại bản án số 06/2012/HSST ngày 24/02/2012 của TAND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt 54 tháng tù của bản án số 39 ngày 30/09/2011 của TAND huyện Yên Định, ngày 04/08/2015 H chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 29/2018/HSST ngày 06/09/2018 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 22/10/2018 Hòa chấp hành nộp xong án phí, đến ngày 14/03/2021 H chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự. Không. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 14/5/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, bị cáo có mặt.

3. Bị cáo: **Lê Duy K,** sinh năm 1994; Nơi cư trú Thôn C Kh, xã C Th, huyện Ng L, tỉnh Th H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Duy Q và bà Bùi Thị Ph; Vợ con chưa có; Tiền án. Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 19 ngày 26/04/2012 của TAND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", án phí HSST 200.000 đồng, ngày 14/06/2012 K chấp hành nộp xong án phí; Tại bản án số 59 ngày 26/10/2016 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", án phí HSST 200.000 đồng, ngày 20/12/2016 K chấp hành nộp xong án phí, đến ngày 11/09/2017 K chấp hành xong hình phạt tù. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/04/2021 đến ngày 16/04/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, bị cáo có mặt.

+ *bị hại*: Bà Mai Thị Ch, sinh năm 1967, địa chỉ thôn Lục Hải, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

Anh Vũ Văn T, sinh năm 1982, địa chỉ xóm 2, Hồng Thắng, xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

Chị Phạm Thị G, sinh năm 1982, địa chỉ xóm 4, xã Lai Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

*+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Mai Thị H, sinh năm 1993, địa chỉ thôn Lục Hải, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trịnh Văn D và Trương Ngọc H đều đã bị Tòa án kết án nhiều lần về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích. Trong ngày 03/4/2021 Trịnh Văn D, Trương Ngọc H cùng với Lê Duy K đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Mô, huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình và huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Để có tiền tiêu sài cá nhân, chiều ngày 02/04/2021, Trịnh Văn D sử dụng sim không đăng ký chính chủ lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu SamSung gọi đến số điện thoại thuê bao 0978663886 lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 3310 của Trương Ngọc H, nhờ H tìm 01 chiếc công phá khoá tự chế (H hiểu D sẽ sử dụng công phá khóa vào việc trộm cắp tài sản). Khoảng 20 giờ cùng ngày, H mang 01 chiếc công phá khoá tự chế bằng kim loại có sẵn ở nhà H, có kích thước dài 49cm, đường kính 3cm đến nhà D. Lúc này D cũng gọi điện cho Lê Duy K đến nhà chơi, sau khi gọi cho K, D tháo chiếc sim ra khỏi điện thoại vất sim đi. Khoảng 20 phút sau, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36B6-361.36 đến. Tại đây D rủ H và K đi trộm cắp tài sản, H, K đồng ý. Sau đó D chuẩn bị 01 con dao kim loại dài 35cm; 01 con dao bầu dài 29,5cm; 01 kìm cộng lực dài 45cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 kìm điện dài 20cm, phần tay cầm bằng nhựa màu vàng-đen; 01 kéo kim loại dài 12cm, phần tay cầm màu xanh; 01 bình xịt có vỏ ngoài bằng kim loại dài 15cm và 01 chiếc công phá khoá tự chế H mang đến, D bỏ tất cả vào 01 chiếc cặp vải màu nâu KT(41x31)cm nhãn hiệu "Thủ đô vàng" rồi để ở giá để hàng phía trước xe mô tô BKS 36B1-361.36. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô BKS 36B1-361.36 chở D và H mang theo những công cụ đã chuẩn bị trước đó đi từ nhà D theo hướng đường 217 qua huyện Hà Trung đến huyện Nga Sơn tỉnh thanh Hoá, mục đích tìm nhà dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/04/2021, khi đi đến đoạn đường thuộc xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá, D quan sát thấy nhà bà Mai Thị Ch, sinh năm 1967 trú tại thôn Lục Hải, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá, cửa hông nhà mở, trong nhà không có ai nên bảo K dừng xe. D lấy trong cặp vải 01 chiếc bình xịt hơi cay cho vào trong túi quần rồi trèo qua tường đi vào nhà bà Ch. D sử dụng đèn pin của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL soi để tìm tài sản. D đi vào phòng ngủ của anh Mai Văn D, sinh năm 1998 là con trai

bà Ch thấy 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đen của anh D đang sạc pin trên giường. D rút dây sạc rồi lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào trong túi quần rồi tiếp tục đi đến phòng ngủ thứ hai thấy bà Ch và chị Mai Thị H, sinh năm 1993 là con bà Ch đang ngủ trên giường. D phát hiện thấy trên bàn cạnh giường ngủ có 01 chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu Q&Q của chị H, D lấy chiếc đồng hồ bỏ vào túi quần rồi tiếp tục lục tìm tài sản trong phòng nhưng không phát hiện có tài sản gì. Sau đó D tiếp tục đi đến phòng thứ ba thấy không có ai ở trong phòng, D phát hiện thấy 01 chiếc túi xách màu đen của chị H, lục tìm bên trong có 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng được bọc kín, bên ngoài có dán tem Công ty TNHH VBĐQ Huy Thành và số tiền 1.200.000 đồng. D bỏ tiền và nhẫn vào túi quần rồi trèo qua tường ra vị trí H và K cảnh giới rồi đưa tài sản vừa trộm cắp được cho H. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở K và D tiếp tục đi hướng về huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Quá trình trộm cắp tài sản K đã đánh rơi 01 chiếc đồng hồ màu vàng nhãn hiệu Q&Q ở lề đường cách nhà bà Ch khoảng 30m, ngày 06/04/2021 anh Mai Văn D nhặt được và đã giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa kết luận giá trị tài sản mà Trịnh Văn D, Trương Ngọc H và Lê Duy K trộm cắp của gia đình bà Mai Thị Ch tại thời điểm ngày 03/04/2021 như sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus có giá trị là 5.200.000 đồng; 01 chiếc nhẫn kim loại, màu vàng được bọc kín, bên ngoài có dán tem Công ty TNHH VBĐQ Huy Thành có giá trị là 2.650.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Q&Q có giá trị là 700.000 đồng. Tổng giá trị tiền và tài sản mà D, H và K trộm cắp của gia đình bà Mai Thị Ch là 9.750.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 03/4/2021, H điều khiển xe mô tô chở D và K đến xóm 4, xã Lai Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, khi đi qua nhà chị Phạm Thị G, sinh năm 1982, D nói với H dừng xe, cách nhà chị G khoảng 20m đứng cảnh giới còn D cầm chiếc kìm cộng lực lấy trong cặp vải cùng với K đi bộ lại vị trí nhà chị G. D dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa để mở cửa, rồi cùng K đi vào bên trong quầy bán hàng tìm tài sản, D phát hiện thấy có 01 chiếc thùng tôn màu xám bạc để ở quầy bán hàng, nên lấy đưa cho K bê ra ngoài, D tiếp tục tìm tài sản. K bê chiếc thùng tôn ra ngoài cách nhà chị G khoảng 20m, lục tìm tài sản thấy bên trong thùng tôn có các giấy tờ cá nhân và 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT-SK, K lấy chiếc đồng hồ bỏ vào chiếc túi xách nhãn hiệu LOUIS VUITTON, K mang theo trước đó, còn chiếc thùng tôn K vất lại rồi quay lại nhà chị G. Khi D đi vào gian phòng khách, phát hiện thấy trên bàn uống nước có 01 chiếc điện thoại Iphone 4 vỏ màu trắng của chị G, D lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi lên tầng 2 vào gian phòng ngủ của cháu Trần Trọng Ch (con chị Giang) lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 6s màu vàng và 01 điện thoại di động OPPO A5s của chị G để ở trên giường cho vào túi quần. Sau đó D phát hiện ở góc nhà tầng 2 có 01 chiếc két sắt nhãn hiệu VIET TIEP, D cùng với K, khiêng chiếc két sắt đi xuống vị trí xe mô tô H đứng chờ sẵn, đặt két sắt lên xe mô tô rồi K điều khiển xe mô tô chở D ngồi sau ôm két sắt, H đi bộ theo sau, khi đi đến bãi rác gần nhà chị G. Tại đây, D dùng dao kim loại chém nhiều nhát vào mặt sau két sắt, phá được két sắt, D kiểm tra bên trong thấy không có tài sản gì nên bỏ lại két sắt ở bãi rác. H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở D và K đi về hướng huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Quá trình điều tra, Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đã thu giữ 01 thùng tôn màu xám bạc và 01 két sắt nhãn hiệu VIET TIEP.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/HĐĐG ngày 10/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình kết luận giá trị tài sản mà Trịnh Văn D, Trương Ngọc H và Lê Duy K trộm cắp của gia đình chị Phạm Thị G tại thời điểm ngày 03/04/2021 như sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s có giá trị là 1.767.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s có giá trị là 1.567.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 có giá trị là 330.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT-SK có giá trị là 1.700.000 đồng; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu VIET TIEP có giá trị là 750.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà D, H và K trộm cắp của gia đình chị Phạm Thị G là 6.114.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 03/04/2021, H điều khiển xe mô tô chở D và K đến xóm 2, Hồng Thắng, xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, D phát hiện thấy cửa cuốn của gia đình anh Vũ Văn T, sinh năm 1982, không đóng kín. D nói với H dừng xe cách nhà anh T khoảng 20m, D cùng với K đi bộ quay lại cửa nhà anh T, H đứng ngoài xe cảnh giới. K đi tìm gạch ở bên đường đặt vào khe hở của cửa cuốn, rồi dùng chiếc công phá khóa bằng kim loại cùng với D bẩy cửa cuốn lên tạo ra khe hở khoảng 70cm, D chui vào trong nhà anh T còn K đứng ngoài cửa cảnh giới. D sử dụng đèn pin của điện thoại VIETTEL của D để soi tìm tài sản thì thấy trên kệ tivi trong phòng khách có 01 chiếc ví giả da màu nâu. D mở chiếc ví thì thấy bên trong có số tiền 2.215.000 đồng, 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 2 USD và các giấy tờ cá nhân khác. D lấy hết số tiền 2.215.000 đồng và 01 tờ tiền 2 USD cho vào túi quần. Sau đó tiếp tục đi sâu vào bên trong nhà anh T để lục tìm tài sản nhưng không thấy tài sản gì. Khi D đang mở cửa phòng ngủ tầng 1 thì bị anh T phát hiện nên D bỏ chạy khỏi nhà anh T rồi cùng K lên xe, H điều khiển xe bỏ chạy về hướng huyện Kim Sơn. Do không thấy ai truy đuổi, H điều khiển xe chở D và K quay lại đi về hướng thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Trên đường đi D lấy số tiền vừa trộm cắp được đưa cho H và nói với K, H "Vừa lấy được ít tiền mặt". H cầm lấy tiền bỏ vào túi xách rồi tiếp tục chở D và K đi theo QL12B, hướng đi thị trấn Yên Thịnh để tìm nhà dân sơ

hở trộm cắp tài sản. Tờ 2 đô la quy đổi tại thời điểm ngày 03/4/2021 có giá trị là 46.474 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 2.261.474 đồng.

Khoảng 04 giờ 15 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe chở D và K đến tổ dân phố Cổ Đà, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô phát hiện thấy nhà ông Lê Trọng H sinh năm 1969 có cửa xếp và có 01 xe ô tô nhãn hiệu Grand i10 BKS 35A-182.74 đỗ trước cửa nhà, H điều khiển xe mô tô qua nhà ông H khoảng 20m thì dừng lại, H ngồi trên xe mô tô cảnh giới, K và D cầm theo công phá khóa và dao đi đến trước cổng nhà ông H. Khi D vừa thò tay chạm vào ổ khóa bên trong cổng định cạy khóa thì bị anh Lê Trọng Tr sinh năm 1995 (con trai ông H) phát hiện truy hô. K và D bỏ chạy ra vị trí H chờ sẵn, H điều khiển xe mô tô chở D và K bỏ chạy theo đường QL12B hướng đi ngã ba Ngò. Anh Tr điều khiển xe ô tô BKS 35A-182.74 chở ông H đuổi theo sau xe mô tô do H điều khiển. Khi đến đoạn đường ĐT480C thuộc tổ dân phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô thì H điều khiển xe mô tô quay đầu lại, lúc này xe ô tô anh Tr điều khiển đi tới, anh Tr đánh lái sang trái để chặn xe mô tô do H điều khiển, H không dừng xe mà đâm vào phần đầu xe bên phải xe ô tô làm xe mô tô bị đổ ra đường, H, D và K ngã theo xe bị thương, K bỏ chạy thoát. Sau khi sự việc xảy ra D, H được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Yên Mô; Trịnh Văn D được chuyển đến điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 03/04/2021 đến ngày 05/04/2021 thì ra viện. D bị chệch khớp háng trái. Trương Ngọc H chuyển đến điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 03/04/2021 đến ngày 06/04/2021 thì ra viện. H bị chấn thương sọ não và chệch khớp háng trái. Ngày 06/04/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trịnh Văn D và Trương Ngọc H bị thương, tuy nhiên D và H từ chối giám định.

Cơ quan Công an huyện Yên Mô đã tiến hành thu giữ tại hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36B6 - 361.36; 01 xe ô tô nhãn hiệu Grand i10 BKS 35A-182.74; Thu giữ trong người Trịnh Văn D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, vỏ màu đen; 01 bình xịt có vỏ bằng kim loại dài 15cm; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 công phá khóa tự chế bằng kim loại. Thu giữ trong người Trương Ngọc H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 vỏ màu trắng; 03 bật lửa ga màu đỏ; 01 mũ lưỡi trai màu trắng. Thu giữ tại hiện trường 01 túi xách nhãn hiệu LOUIS VUITTON bề mặt hình caro màu đen xám bên trong có: 01 chiếc điện thoại động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng; 01 chiếc điện thoại động nhãn hiệu Iphone 6s; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại động nhãn hiệu OPPO A5s; 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Sam sung vỏ màu hồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT-SK; số tiền 2.215.000 đồng; 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2USD; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu "555". Thu giữ 01 cặp vải màu nâu nhãn hiệu "Thủ đô vàng" bên trong có: 01 kìm cộng lực; 01 con dao bầu dài

29,5cm; 01 dao kim loại dài 35cm; 01 kéo kim loại dài 12cm; 01 kìm điện dài 20cm.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô còn tiến hành thu giữ 01 viên gạch bi KT(29x18x10)cm; 01 viên gạch đỏ KT(16x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT(16,5x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT(23x10x6)cm; 01 áo khoác vải màu xanh rêu nhãn hiệu D&G; 01 chiếc áo phông cộc tay; 01 chiếc quần Jeans màu xanh; 01 áo khoác gió màu đen; 01 quần Jeans màu xanh nhãn hiệu level; 01 đôi giầy vải màu xám; 01 đôi dép nhựa màu đen.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT – VKS ngày 23 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can Trịnh Văn D, Trương Ngọc H ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị can Lê Duy K theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự đối với các bị cáo Trịnh Văn D và Trương Ngọc H.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Lê Duy K.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn D từ 40 đến 42 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/4/2021.

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc H từ 36 đến 40 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/5/2021.

Xử phạt : Bị cáo Lê Duy K từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/4/2021.

Về xử lý vật chứng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIETTEL, vỏ màu đen, tình trạng khi thu giữ bật không lên nguồn, không lên màn hình, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu hồng, bị khóa màn hình, bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 3310, vỏ màu trắng số seri1: 356002084401484; seri2: 356002084401, cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bình dạng xịt có vỏ ngoài bằng kim loại dài 15cm, đường kính 3,5cm, nắp bằng nhựa màu đen, sơn màu xanh, trên thân in dòng chữ " NANO"; 03 bật lửa ga màu đỏ, trên vỏ có in số " 555", cũ đã qua sử dụng; 01 mũ vải, loại mũ lưỡi trai màu đen, mác ghi dòng chữ "Nón Thiên Sơn" cũ đã qua sử dụng; 01 mũ vải, loại mũ lưỡi trai màu trắng, mác ghi "PETRONAS" cũ

đã qua sử dụng; 01 túi sách nhãn hiệu " LOUIS VUITTON" có kích thước KT ( 31,5 x 22)cm, bề mặt hình caro màu đen – xám, có quai đeo màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 cặp vải màu nâu KT ( 41x31)cm, nhãn hiệu " Thủ đô vàng", có quai đeo màu nâu, cũ đã qua sử dụng; 01 kìm cộng lực dài 45cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, cán màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 01 công phá khóa tự chế bằng kim loại dài 49cm, phần cán dài 34cm, đường kính 3cm được quấn băng dính xanh, phần đầu bằng kim loại dài 15cm, nơi rộng nhất 5cm, cũ đã qua sử dụng; 01 dao kim loại, loại dao bầu dài 29,5cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3cm, thân dao dài 18,5cm, bản dao nơi rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc cũ đã qua sử dụng; 01 dao kim loại dài 35cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm, đường kính 3,5cm, thân dao bằng kim loại dài 23cm, bản dao nơi rộng nhất 10cm, mũi dao bằng, lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng; 01 kéo kim loại dài 12cm, phần tay cầm màu xanh, mũi kéo nhọn, cũ đã qua sử dụng; 01 kìm điện dài 20cm, phần tay cầm bằng nhựa màu vàng – đen, cũ đã qua sử dụng; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu " 555" màu xanh, trong đó 07 bao thuốc còn nguyên vẹn, 01 bao đã qua sử dụng, bên trong còn 19 điếu thuốc; 01 áo khoác vải màu xanh rêu, nhãn hiệu D&G, size XL, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo vải ( loại áo phông) cộc tay, mặt trước áo bên trái in dòng chữ ADIDAS, áo cũ đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu xanh, ống quần bên trái bị cắt rời thành nhiều mảnh trên bề mặt bám dính dị vật mầu nâu trên diện tích KT(30x20)cm, cũ đã qua sử dụng; 01 áo khoác gió màu đen, nhãn hiệu ENILO, hai bên tay áo bị cắt rời thành nhiều mảnh , cũ đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu xanh, nhãn hiệu LEVEL, quần bị cắt rời thành nhiều mảnh, cũ đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải màu xám, bề mặt chiếc giày bên phải bám dính dị vật màu nâu, cũ đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa màu đen, hai quai dép có in logo hình con ong; 01 viên gạch ( loại gạch bi) KT ( 29x18x10)cm, bị vỡ khuyết một góc; 01 viên gạch đỏ KT ( 16,5x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT ( 16x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT ( 23x10x6)cm.

Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc các bị cáo Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội, lời nói sau cùng đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô; Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với bị hại, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong ngày 03/4/2021, Trịnh Văn D là người khởi xướng rủ Trương Ngọc H và Lê Duy K để thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản của các hộ dân trên địa bàn huyện Yên Mô, huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình và huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể vào khoảng 01 giờ ngày 03/4/2021, Trịnh Văn D cùng với Trương Ngọc H và Lê Duy K lợi dụng sơ hở của gia đình bà Mai Thị Ch tại thôn Lục Hải, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Các bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus trị giá 5.200.000đồng; 01 chiếc nhẫn kim loại, màu vàng trị giá 2.650.000đồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Q &Q trị giá 700.000đồng và số tiền 1.200.000đồng, tổng giá trị tài sản là 9.750.000 đồng. Tiếp tục đến khoảng 02 giờ cùng ngày D, H, K tiếp tục trộm cắp tài sản của gia đình chị Phạm Thị G ở xóm 4, xã Lai Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s trị giá 1.767.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s trị giá 1.567.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 trị giá 330.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT – SK trị giá 1.700.000 đồng; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp trị giá 750.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 6.114.000đồng. Đến khoảng 03 giờ 45 phút D, H, K tiếp tục trộm cắp tài sản của gia đình anh Vũ Văn T ở xóm 2, Hồng Thắng, xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình số tiền 2.215.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 2USD; Tổng tài sản là 2.261.474 đồng .

Tổng giá trị tài sản 3 lần Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K trộm cắp của các hộ gia đình trên là 18.125.474 đồng.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K đã trộm cắp tài sản có trị giá 18.125.474 đồng; Bị cáo Trịnh Văn D có 3 tiền án về tội trộm cắp tài sản; bị cáo Trương Văn H có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản đều chưa được xóa án tích tính đến ngày 03/4/2021 bị cáo D, H tiếp tục phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp " Tái phạm nguy hiểm" Do đó D và H phải chịu tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lê Duy K đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*Điều 173: Tội trộm cắp tài sản*

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*…….*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*…….*

*g) Tái phạm nguy hiểm.*

*……..*

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, gây bất bình trong quân chúng nhân dân. Vì vậy cần sớm đưa vụ án ra xét xử để nhằm ngăn chặn tình trạng trộm cắp tài sản nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án Trịnh Văn D là người khởi xướng rủ Trương Ngọc H, Lê Duy K đi thực hiện hành vi trộm cắp của các hộ gia đình nên trong vụ án D giữ vai trò chính; D và H là người chuẩn bị công cụ phương tiện, công phá khóa, dao bầu, bình xịt nên H có vai trò thứ hai trong vụ án; K tham gia với vai trò thực hành tích cực và là người có vai trò cuối và phải chịu trách nhiệm với hành vi mà mình thực hiện.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ; Tăng nặng; Nhân thân.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lê Duy K sau khi bỏ trốn, đến ngày 15/4/2021 đến công an đầu thú nên K được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo liên tiếp thực hiện 03 lần trong ngày 03/4/2021 của các gia đình chị Mai Thị Ch, chị Phạm Thị G và anh Vũ Văn T nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Đối với Trịnh Văn D và Trương Ngọc H đều đã 4 lần kết án khi chưa được xóa án nên tiền án này đã làm tình tiết định khung " tái phạm nguy hiểm" nên không coi là tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Bị cáo Lê Duy K là người có nhân thân xấu vào năm 2012 bị TAND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội " trộm cắp tài sản"; năm 2016 bị TAND huyện Yên Định xử phạt 09 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích".

[6] Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Hội Đồng xét xử xét thấy các bị cáo Trịnh Văn D và Trương Ngọc H đã tái phạm nguy hiểm nay lại phạm tội nên thuộc trường hợp " Tái phạm nguy hiểm"; bị cáo Lê Duy K là người đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại phạm tội do đó cần thiết phải cách ly các bị cáo một thời gian nhất định để các bị cáo chịu sự quản lý

giáo dục của Nhà nước, có như vậy mới có khả năng cải tạo để các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, có hướng sửa chữa trở thành công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bà Mai Thị Ch, chị Phạm Thị G và anh Vũ Văn T đã nhận lại tài sản bị mất, không có đề nghị gì về việc bồi thường.

Các bị cáo D, H và K bị thương do anh Lê Trọng Tr gây ra trong quá trình truy đuổi, các bị cáo không đề nghị anh Tr phải bồi thường.

[8] Về xử lý chứng.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36B6-361.36, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của chị Trần Thị H, sinh năm 1981 trú tại thôn Trung, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và đang là vật chứng của vụ án "Trộm cắp tài sản" do cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa thụ lý. Ngày 29/06/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa để tiếp tục giải quyết theo quy định.

+ Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Grand i10 BKS 35A-182.74 là tài sản của anh Lê Trọng Tr, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho anh Tr theo quy định.

+ Đối với số tiền 2.215.000 đồng và 01 tờ 02 USD là tài sản của anh Vũ Văn T, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho anh T theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 chiếc thùng tôn, 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp do cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Sơn thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT-SK. Ngày 08/06/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Sơn để giải quyết theo thẩm quyền và cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

+ Đối với 01 chiếc đồng hồ Q&Q cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn thu giữ. Số tiền 1.200.000 đồng; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Q&Q, ngày 23/04/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

+ Đối với 01 bình xịt có vỏ bằng kim loại dài 15cm; 01 túi xách nhãn hiệu LOUIS VUITTON bề mặt hình caro màu đen xám; 01 cặp vải màu nâu nhãn hiệu "Thủ đô vàng"; 01 kìm cộng lực; 01 công phá khóa tự chế bằng kim loại; 01 con dao bầu dài 29,5cm; 01 dao kim loại dài 35cm; 01 kéo kim loại dài

12cm; 01 kìm điện dài 20cm; 03 bật lửa ga màu đỏ; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu trắng; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu "555"; 01 viên gạch bi KT(29x18x10)cm; 01 viên gạch đỏ KT(16x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT(16,5x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT(23x10x6)cm; 01 áo khoác vải màu xanh rêu nhãn hiệu D&G; 01 chiếc áo phông cộc tay; 01 chiếc quần Jeans màu xanh; 01 áo khoác gió màu đen; 01 quần Jeans màu xanh nhãn hiệu level; 01 đôi giầy vải màu xám; 01 đôi dép nhựa màu đen cơ quan CSĐT thu giữ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Sam sung vỏ màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 vỏ màu trắng là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc với nhau đi thực hiện hành vi phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Các bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, **QUYẾT ĐỊNH:**

**1**. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự đối với các bị cáo Trịnh Văn D và Trương Ngọc H.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Lê Duy K.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K phạm tội " Trộm cắp tài sản"

1.1 Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn D 36 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/4/2021.

1.2 Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc H 30 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/5/2021.

1.3 Xử phạt : Bị cáo Lê Duy K 09 ( chín) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/4/2021.

2. Các biện pháp tư pháp.

2.1 Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIETTEL, vỏ màu đen, tình trạng khi thu giữ bật không lên nguồn, không lên màn hình, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu hồng, bị khóa màn hình, bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 3310, vỏ màu trắng số seri1: 356002084401484; seri2: 356002084401, cũ đã qua sử dụng.

2.2 Tịch thu tiêu hủy: 01 bình dạng xịt có vỏ ngoài bằng kim loại dài 15cm, đường kính 3,5cm, nắp bằng nhựa màu đen, sơn màu xanh, trên thân in dòng chữ " NANO"; 03 bật lửa ga màu đỏ, trên vỏ có in số " 555", cũ đã qua sử dụng; 01 mũ vải, loại mũ lưỡi trai màu đen, mác ghi dòng chữ " Nón Thiên Sơn" cũ đã qua sử dụng; 01 mũ vải, loại mũ lưỡi trai màu trắng, mác ghi "PETRONAS" cũ đã qua sử dụng; 01 túi sách nhãn hiệu " LOUIS VUITTON" có kích thước KT ( 31,5 x 22)cm, bề mặt hình caro màu đen – xám, có quai đeo màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 cặp vải màu nâu KT ( 41x31)cm, nhãn hiệu " Thủ đô vàng", có quai đeo màu nâu, cũ đã qua sử dụng; 01 kìm cộng lực dài 45cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, cán màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 01 dao kim loại, loại dao bầu dài 29,5cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 3cm, thân dao dài 18,5cm, bản dao nơi rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc cũ đã qua sử dụng; 01 công phá khóa tự chế bằng kim loại dài 49cm, phần cán dài 34cm, đường kính 3cm được quấn băng dính xanh, phần đầu bằng kim loại dài 15cm, nơi rộng nhất 5cm, cũ đã qua sử dụng; 01 dao kim loại dài 35cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm, đường kính 3,5cm, thân dao bằng kim loại dài 23cm, bản dao nơi rộng nhất 10cm, mũi dao bằng, lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng; 01 kéo kim loại dài 12cm, phần tay cầm màu xanh, mũi kéo nhọn, cũ đã qua sử dụng; 01 kìm điện dài 20cm, phần tay cầm bằng nhựa màu vàng – đen, cũ đã qua sử dụng; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu " 555" màu xanh, trong đó 07 bao thuốc còn nguyên vẹn, 01 bao đã qua sử dụng, bên trong còn 19 điếu thuốc; 01 áo khoác vải màu xanh rêu, nhãn hiệu D&G, size XL, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo vải ( loại áo phông) cộc tay, mặt trước áo bên trái in dòng chữ ADIDAS, áo cũ đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu xanh, ống quần bên trái bị cắt rời thành nhiều mảnh trên bề mặt bám dính dị vật mầu nâu trên diện tích KT(30x20)cm, cũ đã qua sử dụng; 01 áo khoác gió màu đen, nhãn hiệu ENILO, hai bên tay áo bị cắt rời thành nhiều mảnh , cũ đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu xanh, nhãn hiệu LEVEL, quần bị cắt rời thành nhiều mảnh, cũ đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải màu xám, bề mặt chiếc giày bên phải bám dính dị vật màu nâu, cũ đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa màu đen, hai quai dép có in logo hình con ong; 01 viên gạch ( loại gạch bi) KT ( 29x18x10)cm, bị vỡ khuyết một góc; 01 viên gạch đỏ KT ( 16,5x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT ( 16x10x6)cm; 01 viên gạch đỏ KT ( 23x10x6)cm

Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Mô với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô lập ngày 23/7/2021.

**3**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trịnh Văn D, Trương Ngọc H, Lê Duy K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí

hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo; bị hại;
- người liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Đã ký**

**Phan Ngọc Hà**